

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 20 - 6 - 2022

V/v “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt***

***Các Thẩm phán:***

**Ông Nguyễn Thành Tâm**

**Ông Nguyễn Văn Thanh**

***- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Công - Kiểm sát viên.***

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2022/TLPT-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 về việc “Xin ly hôn”.

Do bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 01/2022/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 121/2022/QĐ-PT ngày 06/6/2022 giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn: Bà Ka Y, sinh năm 1989***

***Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, Lâm Đồng.***

***2. Bị đơn: Ông Ya My T, sinh năm 1988***

***Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, Lâm Đồng***

***Người kháng cáo: Ông Ya My T - Bị đơn***

***(Các đương sự có mặt tại phiên tòa).***

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguy đơn bà Ka Y trình bày thì:***

Bà và ông Ya My T quen biết, tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Đ. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ

chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống tại thôn Đăng Srôn, xã N, huyện Đ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Ya My T ngoại tình, dẫn đến vợ chồng thường xuy cãi vã, không tôn trọng nhau, không hòa hợp, hơn nữa tính cách trái ngược nhau, việc ai nấy làm, có lúc mâu thuẫn đỉnh điểm, ông Ya My T còn hành hung, đe dọa bà. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người tự lo cuộc sống riêng. Bà xác định tình cảm vợ chồng đã không còn, không thể cải thiện và tiếp tục chung sống nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn

Đối với số tiền 80.300.000đ mà ông T yêu cầu là công sức chăm sóc cả phê trên đất và tiền đi làm thuê để nuôi gia đình thì bà không đồng ý vì vợ chồng sống chung thì cả hai cùng phải có trách nhiệm trong gia đình.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Ka My U, sinh ngày 07/10/2010 và Ya My Py T, sinh ngày 25/9/2014. Hiện nay các con đang sống cùng với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến khi đủ tuổi trưởng thành. Không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

***Bị đơn ông Ya My T trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Y là đúng. Tuy nhiên ông không đồng ý ly hôn. Nếu bà Ka Y vẫn kiên quyết giữ nguyên yêu cầu ly hôn thì bà Y là người có lỗi trước và phải bồi thường cho ông số tiền 80.300.000đ là công sức đóng góp của ông làm được trong 11 năm qua, bao gồm tiền công chăm sóc cả phê trên đất của bố mẹ vợ và tiền đi làm thuê làm mướn nuôi gia đình.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Ka My U, sinh ngày 07/10/2010 và Ya My Py T, sinh ngày 25/9/2014. Hiện nay các con đang sống cùng với bà Y. Khi ly hôn ông đề nghị giao cả 02 con chung cho bà Y tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông không cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 01/2022/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã xử:

Chấp nhận yêu cầu của bà Ka Y được ly hôn ông Ya My T

Về con chung: Giao bà Ka Y tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Ka My U, sinh ngày 07/10/2010 và Ya My Py T, sinh ngày 25/9/2014 cho đến khi con chung thành niên.

Buộc ông Ya My T phải cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/tháng/02 con bắt đầu từ ngày 01/01/2022 cho đến ngày các con chung thành niên.

Ngoài ra bản án còn tuy về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 03/3/2022 bị đơn ông Ya My T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và yêu cầu bà Ka Y phải bồi thường cho ông số tiền 80.300.000đồng (công sức đóng góp của ông trong 11 năm chung sống).

*Tại phiên tòa hôm nay:*

Ông Ya My T rút kháng cáo đối với yêu cầu bà Ka Y bồi thường số tiền 80.300.000đ (công sức đóng góp 11 năm). Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được đoàn tụ và không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Ka Y không đồng ý với kháng cáo của ông Ya My T, đề nghị giải quyết như án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm đề nghị: Đình chỉ đối với kháng cáo yêu cầu bồi thường tiền công sức đóng góp số tiền 80.300.000đ của ông T. Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu được đoàn tụ và cấp dưỡng nuôi con của ông Ya My T. Căn cứ khoản 1, Điều 308 BLTTDS, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến trình bày của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Bà Ka Y và ông Ya My T có thời gian tìm hiểu và chung sống với nhau trên sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa bà Ka Y và ông Ya My T là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Bà Y xin ly hôn ông Ya My T không đồng ý nên phát sinh tranh chấp. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp “*Xin ly hôn*” là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay ông Ya My T rút kháng cáo đối với yêu cầu bà Ka Y bồi thường số tiền 80.300.000đồng (công sức đóng góp của ông trong 11 năm

chung sống). Việc rút kháng cáo của ông Ya My T là tự nguyện nên cần đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của ông Ya My T:

[3.1] Đối với kháng cáo yêu cầu được đoàn tụ: Theo hồ sơ thể hiện, quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguy nhân là do năm 2019 ông Ya My T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên vợ chồng thường cãi vã, xúc phạm nhau. Ông Ya My T yêu cầu được đoàn tụ nhưng không có giải pháp hàn gắn tình cảm, vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm, không có trách nhiệm với nhau. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bà Ka Y xác định không còn tình cảm với ông Ya My T nên không đồng ý đoàn tụ.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, các bên không còn sự tin tưởng cho nhau nên có tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng không đạt được mục đích. Do đó, cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Y, cho bà Y và ông T ly hôn là phù hợp.

[3.2] Đối với kháng cáo không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Vợ chồng có 02 con chung tên Ka My U, sinh ngày 07/10/2010 và Ya My Py T, sinh ngày 25/9/2014, các con đang sống cùng với bà Ka Y. Khi ly hôn bà Ka Y yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu ông Ya My T cấp dưỡng nuôi con. Cấp sơ thẩm giao bà Ka Y trực nuôi dưỡng 02 con chung. Buộc ông Ya My T phải cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/tháng/02 con là đảm bảo quyền lợi của con.

Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Ya My T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông Ya My T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của ông Ya My T yêu cầu bà Ka Y bồi thường số tiền 80.300.000đồng (công sức đóng góp của ông trong 11 năm chung sống).

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Ya My T. Giữ nguy bản án sơ thẩm.

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Ka Y. Cho bà Ka Y và ông Ya My T được ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao bà Ka Y tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Ka My U, sinh ngày 07/10/2010 và Ya My Py T, sinh ngày 25/9/2014 cho đến khi con chung thành niên.

Buộc ông Ya My T phải cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/tháng/02 con bắt đầu từ ngày 01/01/2022 cho đến ngày các con chung thành niên.

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng có thể thay đổi.*

3. Về án phí: Buộc Bà Ka Y phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007725 ngày 11/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Bà Ka Y đã nộp đủ án phí.

Ông Ya My T phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007382 ngày 07/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Ông Ya My T đã nộp đủ án phí.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC;
- VKSND tỉnh LĐ;
- TAND huyện Đ (02);
- Phòng KTNV&THA
- Các đương sự (02);
- Lưu AV – HS (03).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Vũ Thị Nguyệt**

